

TỔNG CÔNG TY
CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM-CTCP
CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ
TÂN SƠN NHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 5 năm 2026

THÔNG BÁO MỜI CHÀO GIÁ

Về việc: Sửa chữa phòng 303 thành phòng họp

Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất – Chi nhánh Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP tổ chức mời chào giá rộng rãi hạng mục mua sắm “Sửa chữa phòng 303 thành phòng họp”.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị quan tâm nghiên cứu và gửi Hồ sơ chào giá theo các yêu cầu sau đây:

1. Yêu cầu về hồ sơ chào giá:

1.1 Yêu cầu đối với hàng hóa: Yêu cầu chào đúng hàng hóa với quy cách, số lượng như sau:

STT	TÊN SẢN PHẨM	ĐVT	SL
1	Cửa nhôm kính 2 cánh Chất liệu: Nhôm Xingfa, kính 8mm Kích thước: 1600 x 2180mm Khu vực sử dụng: cửa ra vào chính	m2	3,48
2	Bản lề sàn cửa Phụ kiện cửa ra vào chính	cái	2
3	Tay nắm cửa Phụ kiện cửa ra vào chính	cái	2
4	Decal dán kính cách nhiệt Chất liệu: decal Hàn Quốc cao cấp Kích thước: 4310x 2320mm Khu vực sử dụng: cửa sổ và cửa chính	m2	10
5	Rèm cuốn cầu vồng Chất liệu: rèm Hàn Quốc cao cấp Kích thước: 4000 x 2400mm	m2	9,6



6	Tủ hồ sơ kiêm bàn trà phủ mặt đá Chất liệu: Gỗ MDF phủ melamin Kích thước: 600 x 1600 x 2880mm	m2	5
7	Vách ốp khu vực tường trái Chất liệu: Than tre 8mm Kích thước: 8800x 8 x 2880mm	m2	25
8	Vách ốp khu vực tường trái Chất liệu: Lam sóng 3D Kích thước: 1810 x 8 x 2880 mm	m2	6
9	Tủ hồ sơ kiêm kệ hồ sơ phải Chất liệu: Gỗ MDF phủ melamin Kích thước: 6995 x 450 x 2880mm	m2	20
10	Bàn họp Chất liệu: Gỗ MDF phủ melamin Kích thước: 1600 x 5000 x 750mm	Cái	1
11	Ghế họp Ghế chân quỳ, nệm ngồi và lưng tựa bọc PU cao cấp	Cái	16
12	Sàn nhựa giả gỗ Chất liệu: Sàn nhựa PVC 8mm Kích thước: 6360 x 6995 mm	m2	45
13	Trần nhôm thả Lay-in Chất liệu: Nhôm khung xương T-shaped Kích thước: 6360 x 6995 mm	m2	45
14	Vách ốp chân tường Chất liệu: Nano 8mm Kích thước: 810 x 8 x 6360mm	m2	5,5
15	Vách cách âm cửa kính Chất liệu: Than tre 8mm Kích thước: 2000 x 8 x 2880mm	m2	6,0
16	Vách cách âm khu vực giáp phòng Chất liệu: Than tre 8mm Kích thước: 5740 x 8 x 2900mm	m2	16,65
17	Tủ hồ sơ kiêm kệ trang trí Chất liệu: Gỗ MDF phủ melamin Kích thước: 1260 x 350 1960mm	m2	2,47

18	Tủ lạnh 181L Hiệu: Sharp Inverter SJ-X198V	cái	1
----	--	-----	---

1.2 Yêu cầu về giao hàng và thanh toán:

- Thời gian giao hàng: 7 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Địa điểm giao hàng: giao hàng tại kho Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất.
- Giá chào: đề nghị chào giá hàng hóa trọn gói, đã bao gồm toàn bộ chi phí lắp đặt và thuế GTGT. Đồng tiền chào giá, thanh toán: VNĐ.
- Thanh toán: Đề nghị chào giá chi tiết phương thức thanh toán. Điều kiện tạm ứng không chấp nhận > 20% giá trị hợp đồng.

1.3 Yêu cầu nội dung hồ sơ chào giá: báo giá do nhà cung cấp chuẩn bị phải bao gồm các nội dung sau:

- Đơn chào hàng theo Mẫu 01;
- Biểu giá theo Mẫu 02a, 02b;
- Các nội dung cần thiết khác:
 - Giấy phép đăng kí kinh doanh còn hiệu lực.

1.4 Yêu cầu hiệu lực của hồ sơ chào giá:

- Hiệu lực hồ sơ chào giá: 45 ngày kể từ ngày 18/5/2026.
- Hồ sơ chào giá phải được ký bởi đại diện có thẩm quyền cơ quan, đơn vị và đóng dấu. Số lượng hồ sơ chào giá: 01 bản gốc và 02 bản chụp

2 Thời hạn, địa điểm gửi hồ sơ chào giá:

- Thời hạn gửi hồ sơ chào giá: trước 10 giờ 00 ngày 18/5/2026.
- Phương thức gửi hồ sơ chào giá: gửi trực tiếp/bưu điện theo địa chỉ nhận hồ sơ chào giá hoặc gửi fax, email (scan file.PDF)
- Địa điểm nhận hồ sơ chào giá:
 - ✓ Phòng Kế hoạch - Đầu tư (P.119) - Văn phòng Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất, Phường Tân Sơn Hòa, Tp. Hồ Chí Minh.

3 Thông tin liên hệ:

- Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất – Chi nhánh Tổng công ty Cảng hàng

không Việt Nam-CTCP

- Phòng Kế hoạch – Đầu tư (P.119)
- Tel: 083.8485.383- Ext: 3502
- Người liên hệ: Mr Đặng Ngọc Đức.

4 Yêu cầu đối với nhà cung cấp:

- Có đăng ký doanh nghiệp/đăng ký hoạt động hợp pháp.
- Không đang tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi với Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP. 

Đại diện hợp pháp của chủ đầu tư



Đặng Ngọc Cường

BIỂU MẪU

Mẫu số 01

ĐƠN CHÀO HÀNG

Ngày: _____ [Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]

Tên hạng mục mua sắm: _____ [Ghi tên hạng mục mua sắm theo thông báo mời chào hàng]

Kính gửi: Cảng hàng không Quốc tế Tân Sơn Nhất – Chi nhánh Tổng công ty
Cảng hàng không Việt Nam - CTCP

Sau khi nghiên cứu bản yêu cầu báo giá và văn bản sửa đổi bản yêu cầu báo giá số _____ [Ghi số của văn bản sửa đổi (nếu có)] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, _____ [Ghi tên nhà cung cấp], cam kết thực hiện hạng mục mua sắm _____ [Ghi tên hạng mục mua sắm] theo đúng yêu cầu của bản yêu cầu báo giá với tổng số tiền là _____ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền] cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là _____ [Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của hạng mục mua sắm].

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một báo giá này với tư cách là nhà cung cấp chính.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
3. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong quá trình chào hàng.
4. Không vi phạm các hành vi bị cấm trong khi tham dự hạng mục này.
5. Không đang tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi với Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP.

Nếu báo giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ thực hiện cung cấp hàng hóa theo quy định của bản yêu cầu báo giá.

Báo giá này có hiệu lực trong thời gian _____ ngày, kể từ ngày _____ [Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm nộp hồ sơ chào giá].

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ CHÀO

STT	Nội dung	Giá chào
1	Hàng hoá	(M)
2	Dịch vụ liên quan	(I)
Tổng cộng giá chào		(M) + (I)

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

ỦY
C
T
Đ
T
G
M
N

BẢNG GIÁ CHÀO CỦA HÀNG HÓA

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

1	2	3	4	5	6	7
STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng	Xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm	Đơn giá (chưa VAT)	Thành tiền (chưa VAT) (Cột 4x6)
1	Hàng hoá thứ 1					M1
2	Hàng hoá thứ 2					M ²
						
n	Hàng hoá thứ n					Mn
VAT 10%						
Tổng cộng giá chào của hàng hoá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có)						M=M1+M ² +...+Mn

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

